

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: **10/2024/HS-ST**
Ngày 29 tháng 02 năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thái Thị Thanh Thúy.

2. Bà Nguyễn Thị Thương.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 16/02/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1980, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N(đã chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1940; vợ: Nguyễn Thị T(sinh năm 1985) đã ly hôn; vợ Trần Thị H, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021;

Nhân thân:

- Năm 1998: Thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản, đánh nhau, đánh bạc” bị UBND tỉnh Nưa vào Cơ sở giáo dục 02 năm theo QĐ số 3886 ngày 17/10/1998.

- Tại bản án số 14/HSST ngày 19/3/2002 của TAND huyện Nghĩa Đàn, Nguyễn Văn P bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/12/2004;

- Tại bản án số 41/HSST ngày 23/8/2005 của TAND huyện Nghĩa Đàn, Nguyễn Văn P bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 4 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 04/11/2008.

- Tại bản án số 44/HSST ngày 30/8/2012 của TAND thị xã Thái Hoà, Nguyễn Văn P bị TAND thị xã Thái Hoà xử phạt 7 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2014

- Tại bản án số 45/HSST ngày 31/8/2012 của TAND thị xã Thái Hoà, Nguyễn Văn P bị TAND thị xã Thái Hoà xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/12/2014;

Tiền án: Ngày 14/9/2015, Nguyễn Văn P bị TAND thị xã Thái Hòa xử phạt 4 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 38/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2019. Chưa nộp tiền án phí HSST 200.000đ và tiền truy thu 9.700.000đ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu xét xử trực tuyến tại Trại giam Công an tỉnh N.

Những người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987.

Trú tại: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

2. Ông Ngô Văn H1, sinh năm 1964.

Trú tại: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

3. Chị Nguyễn Thị M1, sinh năm 1964

Trú tại: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

4. Anh Đậu Xuân D, sinh năm 1967

Trú tại: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

5. Ông Đặng Văn T1, sinh năm 1961

Trú tại: Xóm B, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

6. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1978.

Trú tại: Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An;

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là đối tượng có tiền án và nhân thân xấu, không có công việc, thu nhập ổn định. Vì vậy, Nguyễn Văn P đã nảy sinh ý định thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Từ ngày 12/11/2023 đến ngày 22/11/2023, Nguyễn Văn P đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản, cố ý làm hư hỏng tài sản để trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã T, tỉnh Nghệ An. Cụ thể như sau:

Hành vi thứ 1: Ngày 10/11/2023, Nguyễn Văn P nhập viện điều trị bệnh đau ruột thừa tại bệnh viện Đ thuộc xã T, thị xã T. Trong quá trình điều trị tại bệnh viện, Nguyễn Văn P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong các xe ô tô đỗ trong bệnh viện. Nên khoảng 23 giờ ngày 12/11/2023, P một mình đi bộ xung quanh khuôn viên bệnh

viện để tìm xe ô tô để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực nhà để xe của nhân viên bệnh viện thì Nguyễn Văn Pphát hiện có 02 (Hai) chiếc xe ô tô đậu sát nhau gồm một xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng gold, BKS: 37A-350.84 của ông Ngô Văn H1(trú tại khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An) và 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, màu đỏ, BKS: 37A-932.86 của anh Nguyễn Văn L(trú tại khối T, phường L, thị xã T, Nghệ An) là nhân viên của Bệnh viện. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Nguyễn Văn Plấy một nửa viên gạch gần đó đập vỡ kính phía trước bên ghế lái của chiếc xe Mitsubishi Attrage, BKS: 37A-932.86 của anh Nguyễn Văn L. Sau khi đập vỡ kính xe ô tô, Nguyễn Văn P tìm kiếm trong xe nhưng không có tài sản gì. Sau đó, Nguyễn Văn P lại tiếp tục dùng nửa viên gạch đập vào kính trước bên ghế phụ của xe T3, BKS: 37A-350.84 của ông Ngô Văn H1 và tìm kiếm trong xe thì phát hiện tại khu vực cốp giữa của xe ô tô có số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Nguyễn Văn Plấy trộm số tiền trên, vứt viên gạch ở gần đó và đi về phòng tại bệnh viện. Đến sáng ngày 13/11/2023, Nguyễn Văn P xuất viện, số tiền trộm cắp được Nguyễn Văn P đã tiêu xài vào mục đích cá nhân.

-Hành vi thứ 2: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 21/11/2023, Nguyễn Văn P tiếp tục một mình đi bộ từ nhà thuộc khối T, phường Q, thị xã T đi sang khu vực phường H, thị xã T để tìm xe ô tô đỗ ngoài đường để đập kính xe nhằm trộm cắp tài sản. Khi đi Nguyễn Văn P mang theo từ nhà một chiếc búa đinh nhỏ cán gỗ, dài khoảng 30 cm, để dùng làm công cụ đập kính xe. Nguyễn Văn P đi bộ sang khu vực phường H, thị xã T. Khi đi đến đoạn khu vực bầu sen thuộc khối T, phường H, thị xã T thì Nguyễn Văn P thấy có một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu đen, BKS: 37A-10021 của bà Nguyễn Thị M1(trú tại khối T, phường H, thị xã T) đang đỗ ở đó, sau khi quan sát xung quanh không có ai Nguyễn Văn P đã đến gần chiếc xe, dùng búa đinh mang sẵn đập vỡ kính bên lái phía trước của chiếc xe để trộm cắp tài sản bên trong xe. Plục tìm tài sản trong xe không có tài sản gì nên P bỏ đi. Nguyễn Văn P tiếp tục đi bộ đến trước khu vực Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa thuộc khối T, phường H, thị xã T thì Nguyễn Văn P phát hiện có một chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Seltos, màu trắng, BKS: 37A-96569 của anh Đậu Xuân D(trú tại khối T, phường H, thị xã T) đỗ ở trước cổng của TAND thị xã. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Nguyễn Văn P đã đến gần chiếc xe, dùng búa đinh đập vỡ kính bên phụ phía trước của chiếc xe để trộm cắp tài sản bên trong xe, P tìm kiếm trong xe không có tài sản gì nên Nguyễn Văn P bỏ đi. Nguyễn Văn P tiếp tục đi tìm kiếm xe ô tô ở khu vực khối T, phường L, tuy nhiên không có xe ô tô nên Nguyễn Văn P đã đi bộ ra đường 52 mét rồi đi qua cầu Hsang khu vực xã T, thị xã T. Khi đi đến khu vực Ngân hàng B thuộc xóm B, xã T, thị xã T thì phát hiện có một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, màu đỏ, BKS: 37A-488.50 của ông Đặng Văn T1(trú tại xóm B, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An) đỗ gần đó. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Nguyễn Văn P đã đến gần chiếc xe, dùng búa đinh đập vỡ kính bên phụ phía trước của chiếc xe để trộm cắp tài sản bên trong xe, sau một lúc tìm kiếm không có tài sản gì nên Nguyễn Văn P bỏ đi. Sau đó, Nguyễn Văn P đi bộ ra hướng ngã ba

thuộc phường Q, thị xã T, khi đi qua khu vực cầu L thuộc khối T, phường Q, thị xã T thì Nguyễn Văn P ném chiếc búa đinh đó xuống cầu L rồi đi bộ về nhà thuộc khối T, phường Q, thị xã T.

-Hành vi thứ 3: Vào khoảng 22 giờ ngày 22/11/2023, Nguyễn Văn P đi đến nhà chị Nguyễn Thị Thanh tại khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An là người quen của Nguyễn Văn P để xin ngủ nhờ. Khi đến nhà chị T2 thì Nguyễn Văn P phát hiện tại sân của nhà chị T2 có 01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc, BKS 37H1-66472. Sau khi quan sát xung quanh không có ai và thấy có chìa khóa bỏ trên xe nên Nguyễn Văn P đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. Nguyễn Văn P tiến đến lấy chìa khóa mở xe và lấy trộm chiếc xe máy trên rồi điều khiển xe đi lên khu vực xã N, huyện N. Đến khoảng 08 giờ ngày 23/11/2023, Nguyễn Văn P tiếp tục điều khiển chiếc xe máy trên đi lên khu vực huyện Q để cầm cố hoặc bán chiếc xe máy trên để lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến khu vực cầu D thuộc xã T, huyện Q, lo sợ bị phát hiện chiếc xe là do trộm cắp mà có nên Nguyễn Văn P đã dừng lại để tháo biển số xe và ném biển số xuống dưới cầu D rồi tiếp tục đi lên khu vực huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm nơi tiêu thụ chiếc xe máy mà P đã chiếm đoạt của chị T2. Nguyễn Văn P đi đến một số cửa hàng để bán và cầm cố chiếc xe máy trên, tuy nhiên do không có giấy tờ nên Nguyễn Văn P không bán, không cầm cố được chiếc mô tô mà bị cáo trộm cắp của chị T2.

Đến ngày 26/11/2023, Nguyễn Văn P điều khiển chiếc mô tô trên đi từ huyện Q hương về khu vực T. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi P đi đến khu vực ngã ba thuộc khối T, phường Q, thị xã T thì bị Công an thị xã T yêu cầu làm việc và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn P.

- Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 04/12/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã T xác định:

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc, BKS: 37H1 - 66472, số khung RLHJK0301MY010263, số máy JK03E0016361, xe đã qua sử dụng (thời điểm định giá ngày 22/11/2023) có giá trị là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 31 ngày 08/12/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã T:

+ 01 (một) kính cánh cửa sổ chính hãng bên lái phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, màu đỏ, BKS: 37A-932.86, sản xuất năm 2021, xe đã qua sử dụng (tại thời điểm định giá ngày 13/11/2023) có giá trị 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) kính cánh cửa sổ chính hãng bên phụ phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng cát, BKS: 37A-350.84, sản xuất năm 2016, xe đã qua sử dụng (tại thời điểm định giá ngày 13/11/2023) có giá trị là 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm mười lăm nghìn đồng).

+ 01 (một) kính cánh cửa sổ chính hãng bên lái phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu đen, BKS: 37A-100.21, sản xuất năm 2010, xe đã qua sử

dụng (tại thời điểm định giá ngày 22/11/2023) có giá trị là 2.350.000 đồng(Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) kính cánh cửa sổ chính hãng bên phụ phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Kia Seltos, màu trắng, BKS: 37A-96569, sản xuất năm 2022, xe đã qua sử dụng (tại thời điểm định giá ngày 22/11/2023) có giá trị là 955.000 đồng (Chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

+ 01 (một) kính cánh cửa sổ chính hãng bên phụ phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Yaris, màu đỏ, BKS: 37A-488.50, sản xuất năm 2018, xe đã qua sử dụng (tại thời điểm định giá ngày 22/11/2023) có giá trị là 2.100.000 đồng(Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an thị xã Tđã thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ đen bạc, BKS: 37H1 - 66472, số khung RLHJK0301MY010263, số máy JK03E0016361, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị T2bị Nguyễn Văn Pchiếm đoạt. Ngày 05/12/2023, cơ quan CSĐT công an thị xã Tđã tiến hành làm thủ tục giao trả lại cho chị T2.

- 01 (một) nửa viên gạch, loại gạch 2 lỗ, màu đỏ, kích thước 10x11 cm.

- Đối với chiếc búa đinh mà Nguyễn Văn Psử dụng để đập cửa kính xe ô tô vào tối ngày 22/11/2023. Theo lời khai của Nguyễn Văn P, sau khi sử dụng Pđã ném chiếc búa đinh đó xuống khu vực cầu L thuộc khối T, phường Q, thị xã T. Cơ quan CSĐT công an thị xã Tđã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị T2đã nhận lại tài sản (chiếc xe máy) bị Nguyễn Văn Pchiếm đoạt, tài sản còn nguyên vẹn, chị T2 không yêu cầu Nguyễn Văn Pphải bồi thường gì thêm về mặt dân sự.

+ Ông Ngô Văn H1yêu cầu Nguyễn Văn Pbồi thường số tiền bị mất trộm là 3.500.000 đồng và số tiền thay chiếc kính xe ô tô bị hư hỏng là 1.150.000 đồng, tổng số tiền là 4.650.000 đồng.

+ AnhNguyễn Văn Lyêu cầu Nguyễn Văn Pbồi thường số tiền thay kính xe ô tô bị hư hỏng là 1.700.000 đồng và công thay là 100.000 đồng, tổng số tiền là 1.800.000 đồng.

+ BàNguyễn Thị M1yêu cầu Nguyễn Văn Pbồi thường số tiền thay kính xe ô tô bị hư hỏng là 2.350.000 đồng và công thay là 400.000 đồng, tổng số tiền là 2.750.000 đồng.

+ AnhĐậu Xuân Dyêu cầu Nguyễn Văn Pbồi thường số tiền thay kính xe ô tô bị hư hỏng là 955.000 đồng và công thay là 270.000 đồng, tổng số tiền là 1.255.000 đồng.

+ ÔngĐặng Văn T1yêu cầu Nguyễn Văn Pbồi thường số tiền thay kính xe ô tô bị hư hỏng là 2.100.000 đồng và công thay là 300.000 đồng, tổng số tiền là 2.400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 31 tháng 01 năm 20224, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173- BLHS và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 48 (bốn mươi tám) đến 60 (sáu mươi) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại gồm:

+ Bồi thường cho ông Ngô Văn H số tiền bị mất trộm là 3.500.000 đồng và số tiền thay kính cửa xe ô tô bị hư hỏng là 1.150.000 đồng, tổng số tiền là 4.650.000 đồng.

+ Bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền thay kính cửa xe ô tô bị hư hỏng là 1.700.000 đồng và công thay kính là 100.000 đồng, tổng số tiền là 1.800.000 đồng.

+ Bồi thường cho bà Nguyễn Thị M số tiền thay kính cửa xe ô tô bị hư hỏng là 2.350.000 đồng và công thay kính là 400.000 đồng, tổng số tiền là 2.750.000 đồng.

+ Bồi thường cho anh Đậu Xuân D số tiền thay kính cửa xe ô tô bị hư hỏng là 955.000 đồng và công thay kính là 270.000 đồng, tổng số tiền là 1.255.000 đồng.

+ Bồi thường cho ông Đặng Văn T số tiền thay kính cửa xe ô tô bị hư hỏng là 2.100.000 đồng và công thay kính là 300.000 đồng, tổng số tiền là 2.400.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tiêu hủy 01 nửa viên gạch màu đỏ, loại gạch hai lỗ, có kích thước 10x 11cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2024;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đồng thời bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 13/11/2023 và ngày 22/11/2023; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 11 giờ ngày 26/11/2023, tại khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với bản tường trình, lời khai của những người bị hại trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được:

Khoảng 23 giờ ngày 12/11/2023, tại khuôn viên khu vực Bệnh viện Đ thuộc xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn P đã lén lút sử dụng một nửa viên gạch đập vỡ kính phía trước bên ghế lái chiếc xe ô tô BKS: 37A-932.86 của anh Nguyễn Văn L trú tại khối T, phường L, thị xã T để trộm cắp tài sản, nhưng không trộm cắp được tài sản gì. Chiếc kính ô tô của anh Nguyễn Văn L bị P đập vỡ có giá trị là 1.700.000 đồng. Nguyễn Văn P tiếp tục sử dụng nửa viên gạch đó đập vỡ kính phía trước bên phụ của xe ô tô BKS: 37A-350.84 của ông Ngô Văn H trú tại khối T, phường Q, thị xã T và đã chiếm đoạt trong cốp xe ô tô của ông H số tiền là 3.500.000 đồng. Chiếc kính ô tô của ông Ngô Văn H bị P đập vỡ có giá trị là 1.150.000 đồng.

- Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/11/2023, Nguyễn Văn P mang theo một chiếc búa đinh và đi bộ từ nhà mình sang khu vực phường H, thị xã T mục đích tìm xe ô tô đỗ ngoài đường không có ai trông coi để đập kính xe ô tô nhằm trộm cắp tài sản trong xe. Khi đi đến khu vực bàu sen thuộc khối T, phường H, thị xã T, P phát hiện thấy một chiếc xe ô tô BKS: 37A-100.21 của bà Nguyễn Thị M trú tại khối T, phường H, thị xã T đang dựng ngoài đường, Nguyễn Văn P dùng búa đinh đập vỡ kính bên lái phía trước của xe ô tô, để trộm cắp tài sản, nhưng không lấy được gì. Chiếc kính ô tô của bà Nguyễn Thị M bị P đập vỡ có giá trị là 2.350.000 đồng. Nguyễn Văn P lại tiếp tục đi đến khu vực khối T, phường H, thị xã T, P phát hiện thấy một chiếc xe ô tô BKS: 37A-965.69 của anh Đậu Xuân D trú tại khối T, phường H, thị xã T đang đỗ ngoài đường, Nguyễn Văn P dùng búa đinh đập vỡ kính bên phụ phía trước của xe ô tô, để trộm cắp tài sản, nhưng không trộm cắp được tài sản gì. Chiếc kính ô tô của anh Đậu Xuân D bị P đập vỡ có giá trị là 955.000 đồng. Nguyễn Văn P tiếp tục đi đến khu vực chi nhánh Ngân hàng B thuộc xóm B, xã T, thị xã T, P phát hiện thấy một chiếc xe ô tô BKS: 37A - 488.50 của ông Đặng Văn T trú tại xóm B, xã T, thị xã T đang đỗ ngoài đường. Nguyễn Văn P dùng búa đinh đập vỡ kính bên phụ phía trước của xe ô tô, để trộm cắp tài sản, nhưng không lấy được gì. Chiếc kính ô tô của ông Đặng Văn T bị P đập vỡ có giá trị là 2.100.000 đồng.

- Vào khoảng 22 giờ ngày 22/11/2023, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Thanh tại khối Q, phường H, thị xã T dựng chiếc xe máy BKS: 37H1-664.72 ở ngoài sân, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá, quan sát xung quanh không thấy ai, Nguyễn Văn P lén lút đến mở khoá xe nổ máy rồi điều khiển xe máy lên huyện Q để

tìm nơi tiêu thụ. Chiếc xe máy của chị Nguyễn Thị T2 bị Pchiếm đoạt có giá trị là 20.000.000 đồng.

Như vậy Nguyễn Văn P đã 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mỗi lần trên 2.000.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo trộm cắp là 23.500.000đ và 05 lần thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, trong đó có 02 lần giá trị tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng trên 2.000.000 đồng.

Xét thấy: Ngày 14/9/2015, Nguyễn Văn P bị TAND thị xã Thái Hòa xử phạt 4 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo bản án số 38/2015/HSST, hiện tại chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Vì vậy, Nguyễn Văn P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi phạm tội gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng với thái độ xem thường pháp luật, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai, trực tuyến kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đồng thời căn cứ vào Điều 55 - BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân rất xấu, cụ thể:

Ngày 19/3/2002, Nguyễn Văn P bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 23/8/2005, Nguyễn Văn P bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 4 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 30/8/2012, Nguyễn Văn P bị TAND thị xã Thái Hòa xử phạt 7 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Ngày 31/8/2012, Nguyễn Văn P bị TAND thị xã Thái Hòa xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52- BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Một nửa viên gạch loại hai lỗ, màu đỏ không có giá trị sử dụng nên tiêu huỷ theo điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với 01(một) chiếc búa đinh là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội ngày 21/11/2023 và 01 (một) biển số xe máy màu trắng, chữ số 37H1-66472 màu đen, kích thước 14x 19cm, đã qua sử dụng, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ban hành văn bản truy tìm vật chứng trên nhưng không có kết quả nên không xem xét.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo có giá trị dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng), cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính vào ngày 16/01/2024 nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Pđồng ý bồi thường thiệt do bị cáo gây ra cho những người bị hại. Quá trình điều tra, bị cáo chưa bồi thường khoản tiền nào. Nay cần buộc bị cáo Nguyễn Văn Pphải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38-BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 178, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38-BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng Điều 55- BLHS năm 2015 tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn Pphải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 54 (Năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/11/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) nửa viên gạch mà đỏ, loại gạch hai lỗ, kích thước 10x 11cm.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2024, giữa Công an thị xã Tvà Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 –BLHS năm 2015; Các Điều 584; 585; 589; 357 và Điều 468- BLDS năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Pphải bồi

thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền là 12.825.000đ (mười hai triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), cụ thể như sau:

+ Nguyễn Văn P phải bồi thường cho ông Ngô Văn H1 số 4.650.000đ (Bốn triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền là 1.800.00đ (một triệu, tám trăm nghìn đồng).

+ Nguyễn Văn P phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị M1 số tiền là 2.750.000đ (Hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh Đậu Xuân D số tiền là 1.225.000đ (Một triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Nguyễn Văn P phải bồi thường cho ông Đặng Văn T1 số tiền là 2.400.000đ (Hai triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468- BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Tr- ờng hợp Quyết định đ- ọc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Căn cứ Điều 136- Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 641.250 đồng (sáu trăm bốn mươi một nghìn, hai trăm năm mươi đồng) án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà